

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**BỘ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2006/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng
đã hoàn thành xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 19/2003/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về trình tự, thủ

tục chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Mai Ái Trục

**BỘ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng
đã hoàn thành xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 8
năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để; thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường trong việc chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng có tên tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (dưới đây gọi tắt là cơ sở); các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Điều kiện xét chứng nhận

Cơ sở được chứng nhận đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này là cơ sở không bị khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện liên quan đến môi trường mà chưa có kết luận hoặc quyết định giải quyết cuối cùng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và có một trong các điều kiện sau đây:

1. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, bệnh viện:

a) Đã đình chỉ hoạt động toàn bộ cơ sở hoặc bộ phận gây ô nhiễm và xử lý ô nhiễm đạt tiêu chuẩn môi trường quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh (dưới đây gọi tắt là TCMT và CLMTXQ) tại khu vực đã gây ô nhiễm;

b) Đã đầu tư đổi mới công nghệ hoặc chuyển đổi ngành nghề sản xuất hoặc xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường quốc gia về chất thải (dưới đây gọi tắt là TCMT về CT); ô nhiễm môi trường mà cơ sở gây ra đã được xử lý đạt TCMT về CLMTXQ;

c) Đã di chuyển toàn bộ cơ sở hoặc bộ phận gây ô nhiễm tới vị trí mới theo quy hoạch; ô nhiễm môi trường mà cơ sở đã gây ra tại vị trí cũ đã được xử lý đạt TCMT về CLMTXQ; hoạt động của cơ sở tại vị trí mới đạt TCMT về CT và TCMT về CLMTXQ.

2. Đối với các bãi rác:

a) Đã đóng cửa bãi rác theo đúng quy định hiện hành, đạt TCMT về CLMTXQ; địa điểm của bãi rác mới phù hợp với quy hoạch (áp dụng đối với trường hợp di chuyển địa điểm bãi rác) và đã xây dựng hệ thống xử lý chất thải đạt TCMT về CT;

b) Đã xử lý ô nhiễm môi trường đạt TCMT về CLMTXQ và đầu tư cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng mới hệ thống xử lý chất thải đạt TCMT về CT.

3. Đối với các kho thuốc bảo vệ thực vật:

Đã xử lý đạt TCMT về CT toàn bộ lượng thuốc bảo vệ thực vật tồn đọng ô nhiễm môi trường mà kho thuốc gây ra đã được xử lý đạt TCMT về CLMTXQ.

Điều 3. Thẩm quyền chứng nhận

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để đối với các cơ sở đóng trên địa bàn của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh).

2. Trường hợp cơ sở đã di chuyển địa điểm đến tỉnh khác thì Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường nơi cơ sở hoạt động trước đó có thẩm quyền chứng nhận.

Điều 4. Hồ sơ đề nghị chứng nhận

1. Hồ sơ đề nghị chứng nhận bao gồm:

a) Đơn đề nghị chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg. Mẫu đơn đề nghị chứng nhận tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này.

b) Báo cáo kết quả xử lý ô nhiễm triệt để của cơ sở. Báo cáo phải thể hiện đầy đủ các nội dung nêu trong Phụ lục 2 kèm theo Quy định này, được thủ trưởng đơn vị ký tên và đóng dấu.

c) Bảng kết quả phân tích các thông số môi trường có chữ ký của thủ trưởng và dấu của đơn vị phân tích trong trường hợp cơ sở phải đáp ứng điều kiện đạt tiêu chuẩn môi trường quốc gia theo Điều 2 của Quy định này.

Bảng kết quả phân tích các thông số môi trường phải được thực hiện bởi đơn vị chuyên môn có tư cách pháp nhân, có chức năng hoạt động trong lĩnh vực phân tích chất lượng môi trường do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. Việc phân tích các thông số môi trường phải được thực hiện sau khi đã áp dụng các biện pháp xử lý triệt để, thời điểm lấy mẫu phân tích và đánh giá không quá 90 ngày trước khi nộp hồ sơ đề nghị chứng nhận.

d) Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường đối với các cơ sở đã được phê duyệt báo cáo Đánh giá tác động môi trường hoặc Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường trước ngày 01 tháng 7 năm 2006.

e) Văn bản xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường nơi cơ sở mới chuyển đến về việc cơ sở đã thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để, bảo đảm được các điều kiện xét chứng nhận theo Điều 2 của Quy định này, áp dụng đối với trường hợp cơ sở di chuyển địa điểm tới tỉnh khác. Mẫu xác nhận tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

2. Chủ cơ sở có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị chứng nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các tài liệu, thông tin trong hồ sơ. Đối với các bãi rác, kho thuốc bảo vệ thực vật thì cơ quan quản lý trực tiếp của cơ sở có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị chứng nhận. Đối với các làng nghề thì Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) nơi làng nghề hoạt động có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị chứng nhận.

Điều 5. Trình tự, thủ tục chứng nhận

1. Hồ sơ đề nghị chứng nhận theo quy định tại Điều 4 của Quy định này nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc cần bổ sung thì trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường phải hướng dẫn lập lại hoặc bổ sung hồ sơ.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét hồ sơ, tổ chức kiểm tra thực tế có sự tham gia của đại diện Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện) và Ủy ban nhân dân xã nơi cơ sở đang hoạt động. Kết quả kiểm tra phải được lập thành biên bản, có chữ ký của các bên tham gia.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ra quyết định chứng nhận đối với cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg. Mẫu Quyết định chứng nhận theo Phụ lục 4 kèm theo Quy định này. Trường hợp cơ sở không đủ điều kiện được chứng nhận thì Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo rõ lý do cho cơ sở nộp hồ sơ biết.

4. Thời hạn xem xét, thẩm định và cấp Quyết định chứng nhận không quá ba mươi (30) ngày làm việc, trường hợp phải lấy mẫu phân tích kiểm tra thì tối đa không quá bốn mươi lăm (45) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Quyết định chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để phải được gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường để theo dõi và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Lấy mẫu phân tích kiểm tra các thông số môi trường

1. Cơ sở tự tổ chức lấy mẫu phân tích các thông số môi trường để kiểm tra mức độ đạt các tiêu chuẩn môi trường quốc gia. Việc lấy mẫu phân tích phải có sự tham gia giám sát của đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường nơi cơ sở đang hoạt động. Kinh phí lấy và phân tích mẫu do cơ sở chi trả.

2. Cơ quan thẩm định hồ sơ quyết định và tổ chức việc lấy mẫu phân tích kiểm tra các thông số môi trường khi xét thấy cần thiết. Kinh phí lấy và phân tích mẫu kiểm tra được lấy từ ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường của địa phương.

Điều 7. Căn cứ xem xét và đánh giá các thông số môi trường

Việc thẩm định cơ sở đã xử lý ô nhiễm môi trường bảo đảm các TCMT và CLMTXQ và TCMT về CT được dựa trên những căn cứ sau:

1. Đối với các cơ sở đã được phê duyệt báo cáo Đánh giá tác động môi trường hoặc Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường trước ngày 01 tháng 7 năm 2006 thì việc xem xét và đánh giá các thông số môi trường phải dựa vào các thông số yêu cầu phân tích, đánh giá của báo cáo Đánh giá tác động môi trường hoặc Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường.

2. Đối với cơ sở chưa lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường hoặc Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường thì việc xem xét và đánh giá các thông số môi trường phải dựa vào tiêu chuẩn môi trường quốc gia.

Điều 8. Trường hợp cơ sở giải thể hoặc phá sản

Trong trường hợp cơ sở đã giải thể hoặc phá sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có cơ sở giải thể hoặc phá sản báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình môi trường tại nơi hoạt động trước đây của cơ sở.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Cục Bảo vệ môi trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường thuộc các Bộ, ngành, các Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

b) Tổng hợp tình hình chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ban Chỉ đạo liên ngành thực hiện Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

c) Hàng năm, lập danh sách các cơ sở được chứng nhận đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg để công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Tổ chức nhận, thẩm định hồ sơ và quyết định chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo đúng Quy định này.

b) Thông báo về việc quyết định chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để cho Ủy ban nhân dân huyện, xã nơi cơ sở đang hoạt động biết để kiểm tra, giám sát.

c) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở trong việc tiếp tục duy trì liên tục, thường xuyên các biện pháp xử lý bảo đảm luôn đạt TCMT về CT và TCMT về CLMTXQ sau khi được cấp quyết định chứng nhận; xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các cơ sở tái vi phạm gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

d) Hàng năm, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (thông qua Cục Bảo vệ môi trường) tình hình chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg.

3. Đối với các hồ sơ đề nghị chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để đã được gửi về Cục Bảo vệ môi trường trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì vẫn được xem xét, chứng nhận theo quy định của Quyết định số

19/2003/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định trình tự, thủ tục chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Cục Bảo vệ môi trường để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

BỘ TRƯỞNG

Mai Ái Trục

Phụ lục 1: Mẫu Đơn đề nghị chứng nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TÊN ĐƠN VỊ LẬP HỒ SƠ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN
Cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để
theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố.....

1. Tên cơ sở:

- Tên ghi trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg:

- Tên mới (nếu có):

2. Địa chỉ cơ sở:

- Địa chỉ ghi trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg:

- Địa chỉ mới (nếu có):

- Điện thoại:..... - Fax:

3. Cơ quan chủ quản:

4. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

5. Biện pháp xử lý triệt để ghi trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg:

6. Tiến độ thực hiện ghi trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg:

Thực hiện Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ, [Tên đơn vị đề nghị chứng nhận] đã tích cực triển khai các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để. Thông tin chi tiết về kết quả triển khai các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để trong báo cáo gửi kèm theo.

[Tên đơn vị đề nghị chứng nhận] kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét, chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính xác thực của những thông tin trong báo cáo gửi kèm theo; đồng thời cam kết thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ

(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 2: Hướng dẫn nội dung báo cáo kết quả xử lý triệt để đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. PHẦN BÌA:

Phải thể hiện tên báo cáo và đầy đủ các thông tin chung của cơ sở theo bố cục như sau:

| |
|---|
| TÊN ĐƠN VỊ LẬP HỒ SƠ |
| BÁO CÁO |
| KẾT QUẢ XỬ LÝ Ô NHIỄM TRIỆT ĐỂ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 64/2003/QĐ-TTG |
| Cơ quan chủ quản: |
| Cơ quan chỉ đạo thực hiện: |
|, tháng/năm |

2. PHẦN NỘI DUNG:

Phải thể hiện đầy đủ các phần sau:

1. Thông tin hoạt động của cơ sở trước khi xử lý:

- Mô tả khái quát quy trình hoạt động, công suất hoạt động, các giai đoạn phát sinh chất thải (nếu là cơ sở sản xuất kinh doanh);

- Hiện trạng ô nhiễm môi trường

- Các giải pháp xử lý ô nhiễm đã thực hiện

2. Các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để mà cơ sở đã triển khai thực hiện:

- Mô tả chi tiết việc áp dụng và thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định 64/2003/QĐ-TTg

- Thời gian thực hiện

- Kinh phí thực hiện

+ Tổng số kinh phí thực hiện

+ Nguồn kinh phí thực hiện

- Tổng quan kết quả đạt được sau khi thực hiện các biện pháp xử lý triệt để

- Kết quả quan trắc và các yếu tố môi trường

- Đơn vị thực hiện và phối hợp xử lý

3. Cam kết của cơ sở:

Nêu rõ cam kết của cơ sở về việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sau khi được chứng nhận, bảo đảm tiêu chuẩn môi trường quốc gia.

Thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ

(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 3: Mẫu xác nhận cơ sở đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TÊN CƠ QUAN XÁC NHẬN..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

V/v: xác nhận cơ sở đã hoàn thành , ngày.... tháng..... năm.....
xử lý ô nhiễm triệt để

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố....

Ngày.... tháng.... năm...., [Tên cơ quan xác nhận] đã nhận được hồ sơ đề nghị chứng nhận đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để của:

- Tên cơ sở: (bao gồm tên theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg và tên mới nếu có):

- Địa chỉ cơ sở: (bao gồm địa chỉ theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg và địa chỉ mới (nếu có):.....

Điện thoại:..... - Fax:

- Cơ quan chủ quản:

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

- Biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg:.....

- Tiến độ xử lý theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg:

Sau khi xem xét hồ sơ, kết hợp với việc theo dõi quá trình thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để của cơ sở, [Tên cơ quan xác nhận] có ý kiến như sau:

- [Tên cơ sở] đã triển khai các biện pháp xử lý triệt để: (mô tả chi tiết)

- Thời gian bắt đầu thực hiện:

- Thời gian hoàn thành:

Quá trình lấy mẫu phân tích kiểm tra các thông số môi trường của cơ sở được

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

thực hiện bởi...¹, là đơn vị có chức năng và đủ năng lực lấy mẫu phân tích kiểm tra chất lượng môi trường. Việc lấy mẫu phân tích đã có sự tham gia giám sát trực tiếp của đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường.

[Tên cơ quan xác nhận] xác nhận [Tên cơ sở] đã đáp ứng được đầy đủ các điều kiện quy định tại...² Điều 2, Quy định về chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

[Tên cơ quan xác nhận] đề nghị [Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố.....] xem xét và ra quyết định chứng nhận [Tên cơ sở] đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Xin trân trọng cảm ơn Quý Sở.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ sở;
- Lưu HS, VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN XÁC NHẬN

(Ký tên và đóng dấu)

¹ Tên đơn vị lấy và phân tích mẫu

² Ghi rõ điểm, khoản theo Điều 2 của bản Quy định

Phụ lục 4: Mẫu Quyết định chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

ỦY BAN NHÂN DÂN.....
**SỞ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.... năm.....

Số:...../.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;

Căn cứ Quyết định số...../2006/QĐ-BTNMT ngày..... tháng.... năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy định về chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị tại Công văn số..... ngày... tháng... năm... của [tên cơ quan xác nhận] về việc xác nhận [tên đơn vị đề nghị chứng nhận] đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg; ¹

¹ Áp dụng với trường hợp cơ sở di chuyển địa điểm

Theo đề nghị tại Công văn số..... ngày..... tháng..... năm..... của [tên đơn vị đề nghị chứng nhận] đề nghị chứng nhận đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận [tên cơ sở đề nghị chứng nhận]² đã hoàn thành xử lý ô nhiễm triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. [tên cơ sở đề nghị chứng nhận] có trách nhiệm tiếp tục duy trì liên tục, thường xuyên các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo đảm luôn đạt các tiêu chuẩn môi trường quốc gia.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

[Tên cơ sở đề nghị chứng nhận], (các đơn vị có liên quan) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh... (để báo cáo)
- Cục Bảo vệ môi trường (để báo cáo);
- Cơ quan chủ quản cơ sở (để phối hợp);
- [Ủy ban nhân dân huyện, xã nơi cơ sở đang hoạt động] (để biết);
- Lưu VT, HS.

GIÁM ĐỐC

² Trường hợp tên cơ sở có thay đổi so với tên được ghi trong Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg thì ghi: Tên mới (Tên cũ là: [Tên cũ theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg])